

Bản án số: 25/2023/HSST
Ngày 29 tháng 03 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Mai Thị Hiền.
2. Ông Bùi Xuân Hưởng.

Thư ký phiên toà: Bà Nông Thanh Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Cường- Kiểm sát viên.

Thành phần những người tiến hành tố tụng tại điểm cầu thành phần (Phòng trực tuyến Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai) gồm có:

Thư ký: Ông Nhâm Đình Mạnh -Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai.

Ngày 29 tháng 3 năm 2023 tại phòng xét xử Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 14 /2023/HSST ngày 02/3/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Hoàng Văn L ; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh 03 tháng 5 năm 1987 tại huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Là 3, xã Võ Lao, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai; Chỗ ở hiện tại: Thôn Luồng Láo 2, xã C, thành phố L, tỉnh L nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Thanh K , con bà: Lự Thị Đ ; Vợ: Nguyễn Thị X (đã ly hôn năm 2012); bị cáo có 01 con sinh năm 2009; tiền án: 04 tiền án; cụ thể: Theo Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2010/HSST ngày 22/4/2010 của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn đã xử phạt Hoàng Văn L 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2011/HSST ngày 06/5/2011 của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn đã xử phạt Hoàng Văn L 02 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm; Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2013/HSST ngày 04/12/2013 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng đã xử phạt Hoàng Văn L 02 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản với tình tiết

định khung tăng nặng là tái phạm nguy hiểm; Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2016/HSST ngày 29/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn đã xử phạt Hoàng Văn L 06 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, với tình tiết định khung tăng nặng là tái phạm nguy hiểm. Đến ngày 05/7/2022, Hoàng Văn L chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương; Về nhân thân: Theo Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2008/HSST ngày 09/12/2008 của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn đã xử phạt Hoàng Văn L 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã xóa tiền án; Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai kể từ ngày 18/11/2022. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Anh Lương Đức Hải Thương; sinh năm 1985; Địa chỉ tại số nhà 046, tổ 2, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai (Vắng mặt)

Chị Ngô Thị Thụy; sinh năm 1984; Địa chỉ: Số nhà 129 thuộc tổ 31, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai. (Vắng mặt)

Anh Dương Đắc Cự; sinh năm 1964, Địa chỉ: Số nhà 06, đường 19/5, tổ 3, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai. (Vắng mặt)

Người đại diện theo uỷ quyền cho anh Dương Đắc Cự là chị: Phạm Thị Khanh; sinh năm 1967;

Địa chỉ: Số nhà 06, đường 19/5, tổ 3, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai. Có mặt

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Xoan, sinh năm 1990, trú tại thôn Làng Lân, xã Xuân Quang, huyện Bảo Thắng: Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 26/9/2022 đến ngày 14/10/2022, Hoàng Văn L đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Lào Cai, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 10 giờ ngày 26/9/2022, Hoàng Văn L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24V1-256.14 đến khu vực nhà anh Lương Đức Hải Thương số nhà 046, tổ 2, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, mục đích để trộm cắp tài sản. Hoàng Văn L dùng búa, tô vít đập kết sắt lấy 4.000.000 đồng và 02 chiếc nhẫn màu vàng (trong đó 01 chiếc nhẫn mặt đính đá màu trắng, 01 chiếc nhẫn vàng tây). Sau đó Hoàng Văn L đem bán 02 chiếc nhẫn vàng cho chị Hoàng Thị Viên với giá 2.500.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 06/10/2022, Hoàng Văn L nhận được điện thoại của Nguyễn Xuân Thuận rủ đi trộm cắp tài sản, Hoàng Văn L đón Nguyễn Xuân Thuận đi đến nhà chị Ngô Thị Thụy. Nguyễn Xuân Thuận ở dưới cảnh giới, còn Hoàng Văn L nhét chiếc xà beng ở ngôi nhà bên cạnh rồi đi ra đằng sau ngôi nhà của chị Ngô Thị Thụy tháo cánh cửa phía sau đột nhập vào trong nhà. Hoàng Văn L đi vào phòng ngủ trên tầng 2 dùng búa, tô vít đập kết sắt lấy trong con lợn đất 7.000.000 đồng và 02 chiếc nhẫn vàng. Hoàng Văn L

chia cho Nguyễn Xuân Thuận số tiền 3.000.000 đồng, còn 02 chiếc nhẫn vàng Hoàng Văn L giữ lại và cất giấu 02 chiếc nhẫn vàng ở dưới gối trên giường ngủ của mình. Khoảng 03 - 04 ngày sau, Hoàng Văn L đem 02 chiếc nhẫn đi bán nhưng không tìm thấy.

Vụ thứ ba: Khoảng 08 giờ ngày 14/10/2022, Hoàng Văn L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24V1 - 256.14 chở Nguyễn Xuân Thuận đi đến khu vực tổ 3, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai tìm tài sản để trộm cắp, khi đến nhà ông Dương Đắc Cự, Hoàng Văn L đi vào phía sau nhà ông Dương Đắc Cự, Nguyễn Xuân Thuận ở ngoài cảnh giới. Hoàng Văn L đi vào phòng ngủ trước cầu thang ở tầng 2 bị cáo lấy 01 chiếc laptop nhãn hiệu Dell, và dùng búa và tô vít phá kết sắt lấy 15.000.000 đồng, một chiếc túi vải nhung bên trong có 01 đôi hoa tai bằng vàng, 07 chiếc nhẫn vàng trơn. Sau đó đến khu vực cầu mới nối từ khu dân cư Phú Thịnh – phường Bắc Cường đi phường Kim Tân. Hoàng Văn L lấy số tiền cho Nguyễn Xuân Thuận 7.000.000 đồng, 01 chiếc máy tính, còn số vàng Hoàng Văn L giữ lại. Ngày 15/10/2022, Hoàng Văn L bán cho chị Phạm Thị Oanh (sinh năm 1965, trú tại tổ 26, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu) 1,5 cây với giá 72.000.000 đồng. Số tiền trộm cắp được, Hoàng Văn L đã mua 02 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 11 với tổng số tiền 9.480.000 đồng (Hoàng Văn L dùng một chiếc, chiếc còn lại đưa cho Nguyễn Thị Xoan (vợ cũ của Lệ) để sử dụng. Hoàng Văn L đã trả số tiền 20.630.000 đồng cho việc mua trả góp chiếc xe biển kiểm soát 24V1 – 256.14 và cho Nguyễn Thị Hình vay số tiền 2.500.000 đồng.

Đến ngày 18/11/2022, Hoàng Văn L bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai bắt giữ, tạm giữ của Hoàng Văn L số tiền: 6.010.000 đồng, 01 xe mô tô biển kiểm soát 24V1 - 256.14 cùng đăng ký xe mô tô mang tên Hoàng Văn L, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 11 màu xám, 01 xà cây bằng kim loại màu đen dài 73 cm, 01 ví giả da màu đỏ và 01 chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Văn L; Tạm giữ của Nguyễn Thị Xoan 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 11 màu xanh và 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo A1K, màu đỏ; Tạm giữ của Nguyễn Thị Hình số tiền 2.500.000 đồng

Tại kết luận định giá tài sản số 76/KL.HĐĐG ngày 22/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Lào Cai xác định: 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Inspiron màu đen có giá trị là 6.145.000 đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số 11/KL.HĐĐG ngày 08/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Lào Cai xác định:

01 chiếc nhẫn tròn 05 chỉ vàng loại 9999 có giá trị 25.500.000 đồng.

02 chiếc nhẫn tròn, mỗi chiếc 02 chỉ vàng 9999 có giá trị 20.400.000 đồng.

01 đôi hoa tai 02 chỉ vàng 9999 có giá trị 10.200.000 đồng.

04 chiếc nhẫn tròn, mỗi chiếc 01 chỉ vàng 9999 có giá trị 20.400.000 đồng.

01 chiếc kết nhẫn hiệu Tân Á, kích thước 0,5 x 0,8 x 0,3 m, màu xanh thẫm có giá trị 1.550.000 đồng.

Tại công văn số 12/CV-HĐĐG ngày 10/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Lào Cai xác định:

02 chiếc nhẫn tròn vàng tây, có kích thước khác nhau, loại nhẫn cưới, trên mặt nhẫn có đính một viên đá màu trắng và 01 chiếc kết sắt nhẫn hiệu KA54 do Hòa Phát sản xuất, kích thước 0,5 x 0,8 x 0,3 m do không có đủ căn cứ để xác định giá trị tài sản nên Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Lào Cai từ chối định giá tài sản.

Tại kết luận định giá tài sản số 13/KL.HĐĐG ngày 10/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Lào Cai xác định:

01 chiếc nhẫn vàng 03 chỉ loại vàng 9999, trên mặt có đính một viên đá màu trắng có giá trị 15.300.000 đồng. Không có căn cứ để xác định được giá trị của viên đá màu trắng.

01 chiếc nhẫn tròn, vàng tây. Không có căn cứ để xác định được giá trị.

01 chiếc kết nhẫn hiệu Công ty TNHH sản xuất thiết bị kim khí ngân hàng, kích thước 0,5 x 0,8 x 0,3 m. Không có đủ căn cứ để xác định giá trị tài sản

Tuy nhiên Căn cứ theo phiếu khảo sát giá ngày 08/02/2023 trên địa bàn và lời khai của Bị cáo, bị hại Cơ quan tổ tụng đã căn cứ xác định trị giá tài sản là 3.500.000 đồng. Như vậy, tổng trị giá tài sản mà Hoàng Văn L đã chiếm đoạt của các bị hại Dương Đắc Cự, Ngô Thị Thụy và Lương Đức Hải Thương là 127.445.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 14/CT - VKS ngày 28/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai quyết định truy tố bị cáo Hoàng Văn L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Điều 173 Khoản 2 điểm c,g Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích và đánh giá tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng c, g khoản 2 Điều 173; điều 38; điểm r,s Khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Hoàng Văn L mức án từ 04 (*bốn*) năm 06 (*Sáu*) tháng đến 05 (năm) năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, không có thu nhập gì nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Về dân sự : Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự để giải quyết.

Về vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

Tính án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật

Tại phiên toà: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như tóm tắt ở trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại chị Ngô Thị Thụy có đơn xin xét xử vắng mặt đề nghị tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật với bị cáo về hình phạt và yêu cầu bồi thường

về phần dân sự là 9.500.000 đồng. Không yêu cầu bồi thường đối với 01 chiếc kết sắt nhãn hiệu KA54 do Hòa Phát sản xuất.

Anh Dương Đắc Cự đề nghị tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật với bị cáo về hình phạt yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền còn lại là 89.135.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Còn chiếc kết sắt có giá trị 1.550.000 đồng, không yêu cầu bồi thường.

Anh Lương Đức Hải Thương có đơn xin xét xử vắng mặt đề nghị tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật với bị cáo về hình phạt, yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 20.300.000 đồng (gồm tiền Việt Nam 4.000.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, giá trị số vàng là 16.300.000 đồng). Không yêu cầu bồi thường chiếc kết sắt do Công ty TNHH sản xuất thiết bị kim khí ngân hàng sản xuất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Văn L : Từ ngày 26/9/2022 đến ngày 14/10/2022, bị cáo đã dùng phương thức lấy búa, tô vít phá kết để trộm cắp tài sản của các bị hại Dương Đắc Cự 15.000.000 đồng VNĐ, một chiếc túi vải nhung bên trong có 01 đôi hoa tai bằng vàng, 07 chiếc nhẫn vàng trơn, Ngô Thị Thụy 7.000.000 VNĐ và 02 chiếc nhẫn vàng và Lương Đức Hải Thương 4.000.000 VNĐ và 02 chiếc nhẫn màu vàng (trong đó 01 chiếc nhẫn mặt đính đá màu trắng, 01 chiếc nhẫn vàng tây. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 127.445.000 đồng mục đích để tiêu xài cá nhân

Tất cả tài sản trộm cắp đều đã được định giá. Tuy nhiên đối với 02 chiếc nhẫn tròn vàng tây, có kích thước khác nhau, loại nhẫn cưới, trên mặt nhẫn có đính một viên đá màu trắng; 01 chiếc nhẫn vàng 03 chỉ loại vàng 9999, trên mặt có đính một viên đá màu trắng có giá trị 15.300.000 đồng. Không có căn cứ để xác định được giá trị của viên đá màu trắng do không có đủ căn cứ để xác định giá trị tài sản nên Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Lào Cai từ chối định giá tài sản. Trong quá trình truy tố Cơ quan Viện kiểm sát căn cứ vào bảng giá của cửa hàng vàng trên địa bàn và lời khai của bị cáo, bị hại để xác định giá trị tài sản là phù hợp.

Hành vi nêu trên đã được bị cáo Hoàng Văn L khai nhận tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi trộm cắp tài sản của Hoàng Văn L đã thực hiện tài sản trộm cắp có trị giá là 127.445.000 đồng. Tuy nhiên, trước khi phạm tội Hoàng Văn L đã bị kết án theo Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2016/HSST ngày 29/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn đã xử phạt Hoàng Văn L 06 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, với tình tiết định khung tăng nặng là tái phạm nguy hiểm. Đến ngày 05/7/2022, Hoàng Văn L chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, đến nay chưa được xóa án tích. Vì vậy lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm c,g khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự.

Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Hoàng Văn L đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Vì vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo Hoàng Văn L về tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của nhà nước và công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy, Hội đồng xét xử cần phải áp dụng một mức án nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có thể giáo dục bị cáo trở thành người sống có ích cho xã hội, đồng thời có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện 3 lần hành vi trộm cắp trong cùng thời điểm chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân Hoàng Văn L là người có nhân thân xấu, bị cáo đã có 04 tiền án và 01 tiền án đã được xóa án tích.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Trong quá trình điều tra bị cáo đã tự thú, khai nhận hành vi phạm tội ngày 26/9/2022 và ngày 06/10/2022, bố đẻ là ông Hoàng Thanh Kế được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhất, hạng nhì, đây là những tình tiết giảm nhẹ cho nên cần áp dụng điểm r,s Khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định “*Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng*”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Bị cáo không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về dân sự: Anh Dương Đức Cự được Cơ quan điều tra đã trả lại số tiền 8.510.000 đồng, anh yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền còn lại là

89.135.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Còn chiếc kết sắt có giá trị 1.550.000 đồng, không yêu cầu bồi thường.

Chị Thụy yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 9.500.000 đồng (gồm số tiền 7.000.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và giá trị 02 chiếc nhẫn vàng tây là 2.500.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam). Không yêu cầu bồi thường đối với 01 chiếc kết sắt nhãn hiệu KA54 do Hòa Phát sản xuất.

Anh Lương Đức Hải Thương yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 20.300.000 đồng (gồm tiền Việt Nam 4.000.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, giá trị số vàng là 16.300.000 đồng). Không yêu cầu bồi thường chiếc kết sắt do Công ty TNHH sản xuất thiết bị kim khí ngân hàng sản xuất.

Đồng thời các bị hại đề nghị xử lý Hoàng Văn L. theo quy định pháp luật, do vậy, cần áp dụng Điều 584; Điều 585, Khoản 1 Điều 589 Bộ luật dân sự để giải quyết là phù hợp.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với số tiền 6.010.000 đồng đã tạm giữ của Hoàng Văn L. và số tiền 2.500.000 đồng đã tạm giữ của Nguyễn Thị Hình. Quá trình điều tra đã chứng minh làm rõ số tiền trên là tiền do Hoàng Văn L. bán số vàng trộm cắp được ngày 14/10/2022 của ông Dương Đắc Cự nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Dương Đắc Cự là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 24V1 - 256.14 cùng đăng ký xe mô tô mang tên Hoàng Văn L., 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 11 màu xám, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 11 màu xanh, xám đã tạm giữ của Nguyễn Thị Xoan, xét thấy những tài sản trên đều là tiền do bị cáo trộm cắp tài sản của anh Dương Đắc Cự mua nên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo A1K, màu đỏ đã tạm giữ của Nguyễn Thị Xoan. Cơ quan điều tra đã chứng minh làm rõ chiếc điện thoại trên không liên quan đến vụ án nên cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Thị Xoan là đúng quy định của pháp luật.

01 xà cày bằng kim loại màu đen dài 73 cm, 01 ví giả da màu đỏ và 01 là tài sản không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Văn L. đã tạm giữ của Hoàng Văn L. cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 ba lô bên trong có búa đinh, tô vít, mỏ lết, theo lời khai của Hoàng Văn L., sau khi cùng Nguyễn Xuân Thuận thực hiện vụ trộm cắp ngày 14/10/2022, Hoàng Văn L. đã đưa lại cho Nguyễn Xuân Thuận. Do Nguyễn Xuân Thuận không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra không chứng minh làm rõ được và không tiến hành thu giữ được.

Đối với Nguyễn Thị Hình là người vay 2.500.000 đồng của Hoàng Văn L., Nguyễn Thị Hình không biết là tiền do Hoàng Văn L. trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với chị Phạm Thị Oanh là người mua của Hoàng Văn L 1,5 cây vàng với giá 72.000.000 đồng. Quá trình điều tra đã chứng minh làm rõ chị Phạm Thị Oanh không biết số vàng trên là do Hoàng Văn L trộm cắp, sau khi mua vàng của Hoàng Văn L , chị Phạm Thị Oanh đã bán cho nhiều người nên Cơ quan điều tra không thu hồi được và không đề cập xử lý đối với Phạm Thị Oanh.

Theo lời khai, Hoàng Văn L đã bán 02 chiếc nhẫn vàng trộm cắp được ngày 26/9/2022 cho chị Hoàng Thị Viên với giá 2.500.000 đồng. Quá trình điều tra, chị Hoàng Thị Viên không nhớ đã mua vàng của Hoàng Văn L , tại cửa hàng của chị Hoàng Thị Viên không có các sản phẩm có mô tả giống với tài sản đã bị Hoàng Văn L trộm cắp nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với Nguyễn Xuân Thuận, theo lời khai của Hoàng Văn L là người cùng Hoàng Văn L thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào các ngày 06/10/2022 và ngày 14/10/2022. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng Nguyễn Xuân Thuận không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra chưa chứng minh làm rõ được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 khoản 2 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c,g khoản 2 Điều 173; điều 38; điểm r,s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị Hoàng Văn L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt 18/11/2022

Về dân sự: Áp dụng Điều 584; Điều 585, Khoản 1 Điều 589 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Hoàng Văn L phải bồi thường cho anh Dương Đắc Cự 89.135.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Chị Ngô Thị Thụy số tiền 9.500.000 đồng (gồm số tiền 7.000.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và giá trị 02 chiếc nhẫn vàng tây là 2.500.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam); Anh Lương Đức Hải Thương số tiền 20.300.000 đồng (gồm tiền Việt Nam 4.000.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, giá trị số vàng là 16.300.000 đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, **điểm c Khoản 2**, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Trả lại cho bị cáo 01 (Một) chứng minh nhân dân số mang tên Hoàng Văn L

Tịch thu tiêu huỷ 01 xà cây bằng kim loại màu đen dài 73 cm, 01 ví giả da màu đỏ

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án 01 xe mô tô biển kiểm soát 24V1 - 256.14 màu đen bạc, xe cũ đã qua sử dụng. 01 đăng ký xe mô tô mang tên Hoàng Văn L , 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 11 màu xám đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, kèm 02 sim điện thoại, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 11 màu xanh đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02 tháng 3 năm 2023 của Chi cục thi hành án thành phố Lào Cai.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm 6.372.250 đồng (sáu triệu ba trăm bảy mươi hai nghìn hai trăm năm mươi đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *TAND tỉnh;*
- *VKSND TP 2;*
- *Công an TP 3;*
- *Sở tư pháp;*
- *Bị cáo; BH5;*
- *NLQ 3;*
- *T.H.A 3;*
- *Lưu*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Vân

